

LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC
NGUYỄN PHÚ LÂM. *Bào chữa bắt buộc*
trong tố tụng hình sự Việt Nam

Chuyên ngành: Luật Hình sự và Tố tụng hình sự

Mã số: 9.380.104

Bào chữa bắt buộc (BCBB) là một chế định quan trọng trong hệ thống pháp luật hình sự Việt Nam. BCBB đóng vai trò thiết yếu trong tố tụng hình sự (TTHS), quy định này không chỉ đảm bảo quyền lợi và bảo vệ lợi ích hợp pháp của người bị buộc tội mà còn hỗ trợ làm sáng tỏ sự thật khách quan của vụ án. Điều này góp phần quan trọng vào việc giải quyết vụ án một cách kịp thời, đúng quy định pháp luật, đồng thời giữ gìn công lý, trật tự tố tụng và bảo đảm tính công bằng trong xã hội. Tuy nhiên, chế định này cả trong lý luận và thực tiễn áp dụng đã bộc lộ nhiều khiếm khuyết, chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Luận án góp phần làm sáng tỏ hệ thống lý luận và thực trạng áp dụng BCBB tại Việt Nam từ năm 2013 đến năm 2023.

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận và Tài liệu tham khảo, Luận án kết cấu thành 4 chương: 1- *Tổng quan tình hình nghiên cứu.* 2- *Những vấn đề lý luận về BCBB trong tố tụng hình sự Việt Nam.* 3- *Thực trạng quy định của pháp luật và thực tiễn áp dụng BCBB trong TTHS Việt Nam.* 4- *Một số giải pháp hoàn thiện pháp luật và tăng cường bảo đảm BCBB trong TTHS Việt Nam.* Dưới đây là một số kết quả nghiên cứu nổi bật của Luận án.

Đảng và Nhà nước Việt Nam đã có những chính sách, chủ trương lớn nhằm đảm bảo BCBB cho người bị buộc tội. Nhà nước đã xây dựng các chính sách thể hiện tính nhân đạo, tôn trọng quyền con người và cam kết với quốc tế trong việc bảo đảm

quyền BCBB. Trên cơ sở nghiên cứu lịch sử pháp luật, Luận án chỉ ra BCBB trong TTHS ở Việt Nam mang tính ổn định (được ghi nhận rõ ràng trong các văn bản pháp luật từ Bộ luật TTHS đến các văn bản hướng dẫn thi hành) và tính lịch sử (BCBB luôn được bổ sung và hoàn thiện để phù hợp với từng giai đoạn lịch sử, phù hợp với điều kiện thực tiễn áp dụng của Nhà nước và xã hội).

Kết quả nghiên cứu về tình hình BCBB hiện nay ở Việt Nam của Luận án cho thấy, số lượng các vụ án hình sự áp dụng BCBB ở Việt Nam kể từ sau khi Bộ luật Hình sự năm 2015 và Bộ luật TTHS năm 2015 có hiệu lực thi hành được áp dụng trong thực tiễn là tương đối cao: Theo báo cáo của ngành tòa án, chỉ trong 6 năm (2018-2023) các tòa án nhân dân đã thụ lý 482.209 vụ với 833.627 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 478.370 vụ với 817.716 bị cáo. Với thực tiễn này, người bào chữa để thực hiện chức năng bào chữa trong BCBB hiện nay là thiếu nghiêm trọng.

Theo báo cáo của Cục Trợ giúp pháp lý (Bộ Tư pháp), tính đến hết năm 2023, hệ thống trợ giúp pháp lý có 63 trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, 97 chi nhánh, với tổng số 1.228 viên chức, người lao động, trong đó có 676 trợ giúp viên pháp lý; có 180 tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý; 675 cá nhân ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý. Trong 06 năm kể từ khi Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 có hiệu lực, các trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước trên toàn quốc đã cử trợ giúp viên pháp lý cùng các luật sư là cộng tác viên tham gia bào chữa theo yêu cầu trợ giúp pháp lý so với vụ việc do cơ quan tòa án giải quyết còn thấp.

Theo thống kê của Liên đoàn Luật sư Việt Nam trong vòng 11 năm (từ 2013-2023), luật sư trên cả nước tham gia giải

quyết một số lượng lớn án hình sự: Từ năm 2013-2015, số luật sư được mời tham gia chiếm 44,39% và số luật sư chỉ định chiếm 55,61%; năm 2016 với tỷ lệ lần lượt là 52,63% và 47,37%; năm 2017 là 68,42% và 31,58%. Ở giai đoạn này, công tác giải quyết các vụ án hình sự vẫn đang áp dụng Bộ luật TTHS năm 2003. Từ khi áp dụng Bộ luật TTHS năm 2015, số vụ án luật sư được mời và chỉ định tham gia bào chữa (2018-2023) là: năm 2018, số vụ án có luật sư được mời chiếm 41%, số vụ án có luật sư tham gia bào chữa theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng chiếm 59%; năm 2019 lần lượt là 46% và 54%; năm 2020 là 47% và 53%; năm 2021 là 30,5% và 69,5%; năm 2022 là 41% và 59%; năm 2023 là 44% và 56%. Luận án nhận định số liệu này phần nào đã phản ánh đúng thực trạng thiếu trầm trọng người bào chữa hiện nay.

Luận án cũng cho thấy, số lượng luật sư của cả nước tính đến ngày 31/12/2023 là 18.016 luật sư. Số lượng luật sư tăng đều hơn 700 luật sư/năm, chủ yếu tập trung ở các thành phố lớn. Số lượng luật sư ở các tỉnh, thành phố trong toàn quốc là không đồng đều, tốc độ phát triển luật sư vẫn còn chậm so với yêu cầu sử dụng dịch vụ pháp lý của xã hội. Điều này đòi hỏi Việt Nam cần có các biện pháp khuyến khích để đảm bảo công tác bào chữa chỉ định của luật sư tại các địa phương vùng sâu, vùng xa.

Luận án chỉ ra công tác BCBB hiện nay ở Việt Nam vẫn chưa được đảm bảo và đang đối mặt với nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện. Một số cá nhân trong các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng chưa nhìn nhận rõ ràng về nghĩa vụ của mình trong việc thực hiện BCBB. Họ có xu hướng chỉ tập trung đáp ứng yêu cầu về hình thức mà pháp luật TTHS quy định, thay vì chú trọng đến chất lượng bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của

người bị buộc tội. Điều này dẫn đến việc chưa thực sự quan tâm đến việc lựa chọn người bào chữa hiệu quả, đồng thời không nhận thức rõ rằng hoạt động bào chữa chất lượng cũng mang lại lợi ích cho chính các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng và góp phần xác định sự thật khách quan của vụ án. Bên cạnh đó, công tác phối hợp giữa các đoàn luật sư, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng còn thiếu chặt chẽ và thường xuyên. Hạn chế này ảnh hưởng đến việc truyền tải thông tin kịp thời cũng như quản lý hoạt động của người bào chữa khi tham gia vào các vụ án. Ngoài ra, quản lý nhà nước đối với hoạt động của người bào chữa cần được xác định rõ ràng, từ trách nhiệm đến nghĩa vụ của từng cá nhân tham gia. Khi thực hiện bào chữa chỉ định, người luật sư không chỉ coi đó là nghĩa vụ nghề nghiệp, mà còn phải thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao, không thể chỉ xuất phát từ lòng nhân đạo hay thiện nguyện. Việc thiết lập cơ chế quản lý chặt chẽ sẽ giúp kiểm soát tốt hơn trách nhiệm của người bào chữa, từ đó cải thiện chất lượng của công tác này.

Luận án làm rõ quyền của chủ thể bị buộc tội trong BCBB là quyền bào chữa, làm rõ và phân biệt quyền này với quyền được trợ giúp pháp lý của các chủ thể trong TTHS Việt Nam. Luận án cho rằng “*sự khách quan của người bào chữa chỉ định*”, “*tính chuyên nghiệp của người bào chữa chỉ định*” và “*hiệu quả của hoạt động bào chữa chỉ định*” là ba yếu tố vô cùng quan trọng đảm bảo cho việc áp dụng BCBB đạt hiệu quả tốt nhất.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ cấp Học viện, họp tại Học viện Khoa học xã hội năm 2024.

QT.

giới thiệu